

Tổng hợp kết quả xử lý đơn khiếu nại

Đ ơ n vị	Tổ ng số đơn	Đơn kỳ trướ c chuy ển sang		Đơn tiếp nhận đơn trou g kỳ		Đơn đã xử lý		Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý		Số vã n bã n ph úc đá p nh ận đư ợc do ch uy ển đơ n
		Đ ơn có nh iề u ng ư ời đ ứ ng tê n	Đ ơn có nh iề u ng ư ời đ ứ ng tê n	Đ ơn có nh iề u ng ư ời đ ứ ng tê n	Tổ ng	đ ơ n kỳ trư ớc ch uy ển sa ng	đ ơ n tiếp nh ậ n tr ou g kỳ	Số đ ơ n	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính	L ĩ n h v ự c tư p h á p	L ĩ n h v ự c đ o à n th ể	L ĩ n h v ự c k h á c	Đã giải quyết	Đ an g i ải qu yế t	C h ra g i ải qu yế t	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền	

chứng nhận QSDT, thu hồi, đòi đất, nhà,...; Cột (15) Lĩnh vực tư pháp như: Điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án,...; Cột (16) Lĩnh vực Đảng, đoàn thể như: liên quan đến vi phạm điều lệ, kỷ luật Đảng, đoàn thể...; Cột (18): đã có quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của cơ quan có thẩm quyền; Cột (19): đã có quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 của cơ quan có thẩm quyền; Cột (20): đã thụ lý, giải quyết theo quy định nhưng chưa có quyết định giải quyết khiếu nại; Cột (23) = (24) + (25); Cột (26) = (27)+(28)+(29); Cột (29): Thống kê số vụ việc có văn bản đơn đốc hoặc chuyển đơn từ lần thứ 2 trở lên do chưa nhận được kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền; Nội dung ghi chú viết vào dòng 31 (nếu có).